

Chăm sóc và phòng bệnh cho ngan

Cho ngan ăn thức ăn hỗn hợp dạng viên, hoặc thức ăn đậm đặc trộn với cơm, hoặc dùng các đơn nguyên như: Tấm, ngô, gạo lứt, đỗ tương, khô đỗ tương, cám gạo, bột cá nhạt, bột màu, bột đầu tôm, premix VTM, khoáng hoặc dùng cơm (cho ngan con). Thóc luộc, thóc sống (cho ngan choai, hậu bị, sinh sản) trộn với mòi tươi (30 – 40% tùy loại) như: Tôm, tép, cua, ốc, giun đất, don đất, rạm, bọ đỏ . . . và các loại côn trùng khác. Có thể dùng bổ sung thêm rau xanh.

Giai đoạn 1 – 21 ngày tuổi : Thức ăn đạt 18% đậm tiêu hoá, năng lượng 2.890 kcal.

Giai đoạn 22 – 56 ngày tuổi : Thức ăn đạt 16% đậm tiêu hoá, năng lượng 2.890 kcal.

Nuôi ngan thương phẩm cần cho ăn thức ăn đạt 15% đậm tiêu hoá, năng lượng 3.000 kcal.

Không sử dụng khô dầu lạc trong khẩu phần ăn cho ngan vì dễ nhiễm Aflatoxin, riêng ngô nên sử dụng cho ngan nuôi giống không quá 20%, ngan nuôi thương phẩm không quá 30%.

Kỹ thuật cho ăn

Trước khi cho ngan ăn phải dọn máng, quét bỏ những thức ăn thừa, hôi, thối và mốc, cho ngan ăn làm nhiều lần trong ngày để tránh rơi vãi và ôi chua, tách những con nhỏ cho ăn riêng để ngan phát triển đồng đều.

Ngan 28 ngày tuổi giữ trọng lượng trung bình ngan mái 0,6 kg, trống 0,8 kg/con. 56 ngày tuổi trung bình ngan mái 1,5 kg, trống 2,3 kg/con.

Giai đoạn ngan từ 1 – 29 ngày tuổi : Dùng thức ăn dạng viên hoặc gạo nấu thành cơm và trộn với thức ăn giàu đạm cho ngan ăn. Đối với ngan chăn thả khi cho ăn trên nền hoặc nilon phải rắc thức ăn đều và rộng để tất cả ngan được ăn một lúc.

Từ ngày tuổi 29 – 56 cho ăn 112 g/con /ngày. Ở giai đoạn 29 ngày tuổi trở đi mục tiêu là giữ cho đàn ngan giống phát triển trọng lượng theo biểu đồ, vì sự sai khác về trọng lượng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến năng suất sau này. Nếu trọng lượng vượt phải giảm lượng thức ăn hàng ngày và ngược lại.

Đối với ngan nuôi thương phẩm cho ngan ăn tự do (cả nuôi nhốt và nuôi thả). Đến 63 ngày tuổi (nuôi nhốt) 84 ngày tuổi (nuôi thả) là kết thúc đạt trọng lượng giết thịt.

Kiểm tra đàn ngan

Kiểm tra sức khoẻ đàn ngan hàng ngày. Trạng thái đàn ngan cho phép ta đánh giá về sức khoẻ của nó:

Ngan con phân tán đều khắp chuồng chứng tỏ đàn ngan khoẻ mạnh, thoải mái, nhiệt độ trong chuồng đạt yêu cầu. Ngan con dồn đông là do lạnh, nhiệt độ chuồng nuôi thấp. Ngan con nằm há mỏ, cánh dơ lên là do nhiệt độ chuồng nuôi quá cao.

Ngan không chơi hoặc nằm ở khu vực nhất định là chắc chắn có gió lùa. Ngan bị bết dính là do chuồng ẩm, chế độ nuôi dưỡng kém.

Những con ngan ốm yếu cần loại ngay ra khỏi đàn, khi đàn ngan biếng ăn, biếng uống, phân thay đổi phải báo ngay cho thú y. Kết thúc giai đoạn 56 ngày tuổi chọn giống để chuyển lên hậu bị. Để tỷ lệ đực/mái cho các đàn giống là 1/4.

Phòng chống dịch bệnh

- Khi mua gia cầm giống về nuôi, chỉ nên mua gia cầm từ những cơ sở giống tốt, có nguồn gốc rõ ràng, và chỉ chọn những gia cầm khoẻ mạnh, nhanh nhẹn. Cần phải hỏi rõ để biết giống gia cầm đã được tiêm phòng chưa và tiêm phòng những bệnh gì.

Cần lưu ý: nên nhốt riêng gia cầm mới mua về (cách xa đàn gia cầm nhà đang nuôi) và cho uống thuốc bổ trong vòng 10 ngày đến 15 ngày (bằng cách dùng nước sạch hoà với B.complex mỗi ngày cho uống 2 lần, sáng tối), khi thấy khoẻ mạnh mới thả vào cùng đàn gia cầm nhà.

- Đảm bảo điều kiện chuồng nuôi và môi trường nuôi được vệ sinh. Cần chuẩn bị tốt chuồng trại trước khi mua gia cầm về. Đối với gà nuôi thả trong sân vườn cũng cần phải có trại có mái che để gà trú nắng, mưa. Gà rất nhạy cảm với điều kiện lạnh ẩm. nếu bị mưa ướt gà rất dễ sinh bệnh. Mật độ nuôi cần vừa phải: nếu nuôi quá đông, gia cầm hay cắn mổ, môi trường quá ô nhiễm dễ phát sinh bệnh tật. Cần chú ý vệ sinh tiêu độc chuồng gia cầm, khu vực xung quanh chuồng, dụng cụ chăn nuôi trước khi đưa gia cầm vào nuôi.

Trong thời gian nuôi, nên giữ cho chuồng nhốt gia cầm luôn khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát, không bị mưa tạt gió lùa. Sân thả gia cầm cần khô sạch sẽ, có hàng rào bao quanh.

Nếu nuôi gia cầm có chất độn chuồng thì độn chuồng phải luôn khô ráo nên phơi nắng trước khi cho vào chuồng gia cầm. Cần định kỳ quét phân, thay chất độn chuồng, rắc vôi bột vào các nơi ẩm ướt, quét vôi chuồng nuôi, sân thả gia cầm, phun thuốc diệt muỗi, mò, mạt. Phân gia cầm, chất độn chuồng lẫn phân cần được gom và ủ để diệt mầm bệnh.

Trong thời gian nuôi, cần định kỳ vệ sinh, tiêu độc sát trùng chuồng trại (1 tuần 1 lần), sử dụng các loại hóa chất sát trùng như: cloramin, iodine, benkocid... để sát trùng chuồng, khu vực xung quanh chuồng, dụng cụ chăn nuôi... để giảm thiểu mầm bệnh.

Sau mỗi đợt nuôi, cần tổng vệ sinh sát trùng và để trống chuồng 7-15 ngày mới nuôi lứa khác để cắt đứt các loại mầm bệnh.

- Biện pháp cách ly để hạn chế lây lan bệnh:

Nên hạn chế người ra vào nơi nuôi gia cầm. Nếu có dịch bệnh xảy ra ở địa phương xung quanh thì không cho người ngoài đến. Người nuôi gia cầm không được đến nơi xảy ra dịch. Cần có biện pháp ngăn ngừa không cho gia cầm tiếp xúc với các động vật khác như chim hoang, heo, chuột....

Thường xuyên loại thải những gia cầm gây yếu ra khỏi đàn để tránh lây lan bệnh.

- Tiêm chủng phòng bệnh cho ngan: Đây là biện pháp chủ động phòng bệnh có hiệu quả nhất. Xin giới thiệu lịch chủng ngừa vacxin một số bệnh chủ yếu như sau:

Tiêm phòng vacxin dịch tả vịt đối với vịt, nhỏ mắt vacxin Lasota (bệnh Newcastle) đối với gà lần đầu lúc 7 ngày tuổi, lần 2 lúc 21 ngày tuổi. Tiêm phòng vacxin bệnh cúm gia cầm (H5N1) cho cả gà và vịt lần đầu lúc 15 ngày tuổi, lần 2 lúc 45 ngày tuổi. Tiêm phòng bệnh tụ huyết trùng cho cả gà và vịt lúc 60 ngày tuổi.

Nguồn: vcn.vnn.vn